

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định 655/QĐ-UBDT ngày 31/10/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt kế hoạch xây dựng, mở rộng, chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan Ủy ban Dân tộc; Quyết định số 01/QĐ-UBDT ngày 02/01/2019 Thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của ủy ban Dân tộc (gọi tắt là Ban chỉ đạo ISO);

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo ISO và Chánh Văn phòng Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Ủy ban Dân tộc (có danh mục ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Chỉ đạo ISO, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn cán bộ công chức tổ chức triển khai áp dụng, tuân thủ chặt chẽ tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đã được phê duyệt. /*ccđ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Các Thủ trưởng, PCN UBDT;
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, KSTTHC(5).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nông Quốc Tuấn



DANH MỤC
Ban hành áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Ủy ban Dân tộc
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 881/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Ghi chú
I. Thủ tục theo mô hình Hệ thống quản lý chất lượng			
1.	Chính sách chất lượng	CSCL	
2.	Mục tiêu chất lượng	MTCL	
3.	Bản mô tả mô hình Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	BMT	
4.	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu và hồ sơ)	QT-01.BCĐ	
5.	Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội	QT-02.BCĐ	
6.	Quy trình đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng	QT-03.BCĐ	
7.	Quy trình kiểm soát và xử lý công việc không phù hợp	QT-04.BCĐ	
8.	Quy trình thực hiện hành động khắc phục	QT-05.BCĐ	
9.	Quy trình xem xét của lãnh đạo về hệ thống quản lý chất lượng	QT-06.BCĐ	
II. Văn phòng Ủy ban			
10.	Quy trình quản lý văn bản đi	QT-01.VP	
11.	Quy trình quản lý văn bản đến	QT-02.VP	
12.	Quy trình lập hồ sơ, tài liệu trước khi giao nộp vào lưu trữ cơ quan	QT-03.VP	
13.	Quy trình mua sắm, cấp phát và quản lý vật tư, trang thiết bị tài sản văn phòng	QT-04.VP	
14.	Quy trình xây dựng chương trình công tác của Ủy ban Dân tộc	QT-05.VP	
15.	Quy trình tổ chức họp, hội nghị, hội thảo	QT-06.VP	

16.	Quy trình tổ chức các chuyến đi công tác của Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc đến địa phương	QT-07.VP	
17.	Quy trình thanh toán và quản lý chứng từ kế toán	QT-08.VP	
18.	Quy trình bảo trì, sửa chữa trang thiết bị, tài sản	QT-09.VP	
III. Thanh tra Ủy ban			
19.	Quy trình tổ chức cuộc thanh tra	QT-01.TTr	
20.	Quy trình tiếp công dân	QT-02.TTr	
21.	Quy trình xử lý đơn	QT-03.TTr	
22.	Quy trình giải quyết khiếu nại	QT-04.TTr	
23.	Quy trình giải quyết tố cáo	QT-05.TTr	
IV. Vụ Tổ chức Cán bộ			
24.	Quy trình nâng lương thường xuyên	QT-01.TCCB	
25.	Quy trình quy hoạch cán bộ	QT-02.TCCB	
26.	Quy trình xét đề nghị khen thưởng	QT-03.TCCB	
27.	Quy trình xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”	QT-04.TCCB	
28.	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	QT-05.TCCB	
29.	Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo cấp Vụ, cấp phòng	QT-06.TCCB	
30.	Quy trình tiếp nhận công chức, viên chức có nguyện vọng về công tác tại Ủy ban Dân tộc	QT-07.TCCB	
V. Vụ Chính sách Dân tộc			
31.	Quy trình xây dựng, trình duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	QT-01.CSDT	
32.	Quy trình xử lý kiến nghị của cử tri và quốc hội	QT-02.CSDT	

VI. Vụ hợp tác quốc tế			
33.	Quy trình cử đoàn ra, đón đoàn vào và tổ chức tiếp khách nước ngoài	QT-01.HTQT	
VII. Vụ Kế hoạch tài chính			
34.	Quy trình lập, phân bổ, điều chỉnh và bổ sung Kế hoạch, dự toán ngân sách hàng năm; Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm	QT-01.TC	
35.	Quy trình thẩm định, phê duyệt chủ trương; Dự án đầu tư công	QT-02.TC	
36.	Quy trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	QT-03.TC	
37.	Quy trình thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí hàng năm của Ủy ban Dân tộc	QT-04.TC	
VIII. Vụ pháp chế			
38.	Quy trình xây dựng thông tư	QT-01.PC	
39.	Quy trình kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	QT-02.PC	
40.	Quy trình rà soát văn bản Quy phạm pháp luật	QT-03.PC	
IX. Vụ tổng hợp			
41.	Quy trình báo cáo tổng hợp định kỳ và đột xuất	QT-01.TH	
42.	Quy trình quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, môi trường trong lĩnh vực công tác Dân tộc và địa bàn vùng Dân tộc	QT-02.TH	
X. Vụ tuyên truyền			
43.	Quy trình cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn	QT-01.TT	
XI. Vụ dân tộc thiểu số			
44.	Quy trình phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức thăm hỏi, tiếp đón các đoàn đại biểu người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số về thăm và làm việc tại Ủy ban Dân tộc	QT-01.DTTS	